

Số: 626/QĐ-ĐHDL

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định mức thu học phí và các khoản thu khác
đối với sinh viên, học viên năm học 2020-2021**

**HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC**

Căn cứ Quyết định số 4010/QĐ-BCT ngày 06/10/2016 của Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-HĐT ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Điện lực ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 2 tháng 10 năm 2015 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ công văn đăng ký lộ trình, thời điểm tăng học phí số 1209/ĐHDL-KHTC ngày 11/7/2016 gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ các Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh, Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2020 số 531/QĐ-ĐHDL ngày 29/5/2020;

Xét đề nghị của Trưởng các phòng Kế hoạch Tài chính, Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí và các khoản thu khác đối với sinh viên, học viên năm học 2020-2021, cụ thể như sau:

1.1. Mức thu học phí, học lại:

TT	Nội dung	ĐVT	Kinh tế	Kỹ thuật
I	Học phí các bậc đào tạo			
1	Đại học chất lượng cao (thu theo niên chế)	đ/tháng	2.860.000	3.190.000
2	Đại học chính quy (thu theo niên chế)	đ/tháng	1.430.000	1.595.000
3	Đại học chính quy môn chung, giáo dục quốc phòng	đ/tín chỉ	363.000	363.000
4	Đại học chính quy môn chuyên ngành	đ/tín chỉ	431.000	523.000
5	Đại học văn bằng 2 chính quy, đại học vừa làm	đ/tháng	1.573.000	1.754.000

	vừa học, liên thông CĐ-ĐH chính quy, liên thông CĐ-ĐH vừa làm vừa học, liên thông TC-ĐH chính quy, liên thông TC-ĐH vừa làm vừa học (niên chế)			
6	Đại học văn bằng 2 chính quy, đại học vừa làm vừa học, liên thông CĐ-ĐH chính quy, liên thông CĐ-ĐH vừa làm vừa học, liên thông TC-ĐH chính quy, liên thông TC-ĐH vừa làm vừa học	đ/tín chỉ	475.000	576.000
7	Cao đẳng chính quy môn chung	đ/tín chỉ	290.000	290.000
8	Cao đẳng chính quy môn chuyên ngành	đ/tín chỉ	345.000	418.000
9	Cao đẳng chính quy, vừa làm vừa học, liên thông TC-CĐ (niên chế)	đ/tháng	1.258.000	1.276.000
10	Bậc đào tạo Tiến sĩ			
10.1	Học phí tính theo tháng	đ/tháng	2.500.000	2.500.000
10.2	Học phí tính theo năm (10 tháng)	đ/năm	25.000.000	25.000.000
11	Bậc đào tạo Thạc sĩ			
11.1	Môn kiến thức chung	đ/tín chỉ	900.000	900.000
11.2	Môn Cơ sở ngành; chuyên ngành	đ/tín chỉ	1.080.000	1.170.000
11.3	Luận văn Thạc sĩ	đ/luận văn	8.000.000	10.000.000
II	Học lại, học cải thiện			
1	Đại học CLC	Tính bằng 2 lần đơn giá tín chỉ đại học chính quy		
2	Đại học CQ, VB2, LT, VLVH, Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cao đẳng...	Thu theo mức tín chỉ		
3	Đại học đăng ký ở lớp CLC	Tính bằng 2,5 lần đơn giá tín chỉ		
4	Các lớp học phần đặc biệt số ít	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp từ 10 đến 20 người học tính bằng 1,5 lần đơn giá tín chỉ tương đương - Lớp từ 5 đến 9 người học tính bằng 2,0 lần đơn giá tín chỉ tương đương - Lớp từ 1 đến 4 người học tính bằng 2,5 lần đơn giá tín chỉ tương đương 		
III	Thi lần 2, phúc khảo			
1	Đại học, cao đẳng	đ/môn	50.000	50.000
2	Tiến sĩ, Thạc sĩ	đ/môn	100.000	100.000



1.2. Các khoản thu khác:

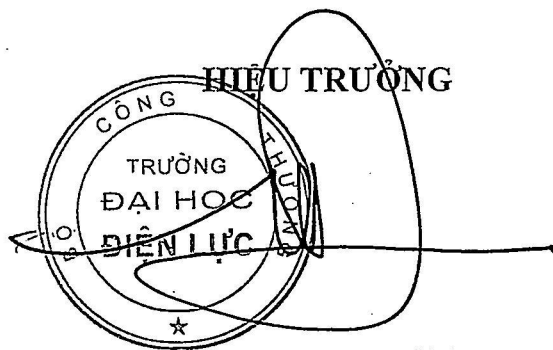
TT	Nội dung	ĐVT	Mức thu	Ghi chú
1	Nước uống giảng đường	đ/kỳ	40.000	Thu đầu kỳ học
2	Khám sức khỏe đầu năm	đồng	70.000	Thu theo Thông báo khi nhập học
3	Áo đồng phục sinh viên (02 cái)	đ/khóa	250.000	
4	Tiền đặt cọc tài sản	đ/khóa	500.000	
5	Lệ phí đón tiếp	đ/khóa	50.000	
6	Lệ phí thi tốt nghiệp ĐH, CĐ	đ/kỳ thi	400.000	Thu trước khi thi
7	Lệ phí thi lại tốt nghiệp ĐH, CĐ	đ/môn	200.000	
8	Bảo hiểm các loại			Thu theo chế độ hiện hành
9	Ký túc xá cơ sở 1 nhà H	đ/tháng	300.000	Thu khi sinh viên đăng ký ở KTX
10	Ký túc xá cơ sở 1 nhà H (có điều hòa, nóng lạnh)	đ/tháng	500.000	
11	Ký túc xá cơ sở 1 nhà K, I	đ/tháng	600.000	
12	Tiền đăng ký tạm trú	đồng	15.000	
13	An ninh QP, Ký túc xá cơ sở 2, Trông giữ xe, thu khác ...			Thu theo thông báo của Nhà trường

Điều 2. Phòng Kế hoạch Tài chính phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thu học phí phù hợp với kế hoạch đào tạo của Nhà trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông bà Trưởng các phòng: KHTC, ĐT, SĐH, CTSV, TTGD TX các đơn vị liên quan và sinh viên căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.



TS. Trương Huy Hoàng